

Bản án số: 158/2022/HS-ST
Ngày 22 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hoà; Ông Hoàng Văn Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quang N** - Sinh ngày 04/02/1970 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Ng và bà Lê Thị D; Có vợ là Phạm Thị N và 01 con; Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án bản án số: 81/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đang được hoãn chấp hành hình phạt tù; Tiền sự: Không. Nhân thân tại Bản án số: 15/HSST ngày 6/9/1999 của Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bản án số: 01/2013/HSST ngày 14/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xoá án; Quyết định số: 09/QĐ ngày 01/4/2002 của phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy; Quyết định số: 11/QĐ ngày 21/4/2003 của phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong. Bị cáo được tại ngoại “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/9/2022, Lê Quang N đi bộ từ nhà đến khu vực đầu cầu Làng Nhón thuộc thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, mục đích tìm mua ma túy Heroine về bán kiếm lời. Khi đến nơi Lê Quang N gặp một người nam giới (không biết tên tuổi, địa chỉ) đang đứng ở ven đường và hỏi "anh có hê bán không", người nam giới nói "có, mua bao nhiêu", Lê Quang N nói "em mua hai trăm" và lấy số tiền 200.000 đồng đưa cho người nam giới trên, người nam giới đưa cho Lê Quang N 01 gói nilon, màu đen. Lê Quang N cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên trái sau đó đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Lê Quang N cầm gói ma túy Heroine mua được trong lòng bàn tay trái ra khu vực đường trước cửa nhà mục đích tìm người mua ma túy để bán nhưng chưa bán được thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp với Công an xã Cam Đường phát hiện, kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định.

Tại kết luận giám định về ma túy số: 238/KL-GĐMT ngày 01/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,35 gam các cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 144/CT-VKSTPLC ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Lê Quang N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Quang N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Lê Quang N từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ vào khoản 2 điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp bản án số: 81/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai buộc bị cáo Lê Quang N phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án. Xử lý vật chứng vụ án, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/9/2022, tại khu vực đầu cầu Làng Nhón thuộc thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường bị cáo Lê Quang N đã mua của một người nam giới (không biết tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Lê Quang N cầm gói ma túy Heroine mua được trong lòng bàn tay trái ra khu vực đường trước cửa nhà mục đích tìm người mua ma túy để bán nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã mua 0,35 gam ma túy Heroine mục đích để bán kiếm lời vì vậy đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang phải chấp bản án số: 81/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đang được hoãn chấp hành hình phạt tù lại phạm tội vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo lại nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Quang N: 0,35 gam ma túy Heroine, sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,28 gam cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Quang N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Lê Quang N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 2 điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp bản án số: 81/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai buộc bị cáo Lê Quang N phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,28 (không phải hai tám) gam ma túy Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định cùng mảnh giấy bạc, mảnh nilon màu đen bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lê Quang N ngày 28/9/2022 tại thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai".

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Quang N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Cơ quan THA HS;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A DS;
- Lưu

Nguyễn Thị Tuyết Lanh

